

## PHỤ LỤC 1

### DỰ TOÁN KINH PHÍ

**THỰC HIỆN ĐỀ ÀN: BẢO TỒN, PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA TỐT ĐẸP CÁC DÂN TỘC GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU GIAI ĐOẠN 2021 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

*Đvt: triệu đồng*

STT	Nội dung	Cụ thể	Tổng số	Kinh phí và Phân kỳ thực hiện				
				2021	2022	2023	2024	2025
I	MỤC TIÊU 1: Bảo tồn, phát huy 05 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; 02 di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; xây dựng 03 hồ sơ khoa học đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; xây dựng bộ sưu tập hiện vật và phim tư liệu vùng văn hóa, các dân tộc cư trú thành cộng đồng phục vụ công tác trưng bày chuyên đề gắn với phát triển du lịch							
1	Bảo tồn, phát huy di sản văn hóa phi vật thể đã xây dựng hồ sơ đề nghị Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia							
1.1	Truyền dạy Nghệ thuật múa Xòe và trò chơi kéo co trong nghi thức dân tộc Thái tại bản Vàng Pheo xã Mường So huyện Phong Thổ gắn với phát triển đội văn nghệ phát triển du lịch cộng đồng	(01 lớp x 300 triệu)	300		300			
1.2	Khôi phục và duy trì thường niên lễ hội Gầu Tào dân tộc Mông tại bản Sin Suối Hồ, xã Sin Suối Hồ huyện Phong Thổ	Khôi phục 200 triệu, duy trì 100 triệu	600	200	100	100	100	100
1.3	Duy trì thường niên Lễ Tủ cải dân tộc Dao tại bản Sỉ Thầu Chải, xã Hồ Thầu huyện Tam Đường	Khôi phục 200 triệu, duy trì 100 triệu	600	200	100	100	100	100
1.4	Truyền dạy kỹ thuật tạo hoa văn trên vải của người Lự tại Bản Thăm, xã Bản Hon, huyện Tam Đường	(01 lớp/nghe x 01 nghe x 300 triệu)	300	300				
2	Bảo tồn, phát huy 02 di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại							

2.1	Truyền dạy văn hóa phi vật thể Hát then đàn tính trong Thực hành nghi thức Then của người Thái tại bản Vàng Pheo xã Mường So, huyện Phong Thổ	(01 lớp x 300 triệu)	300		300			
2.2	Duy trì thường niên Lễ Then Kin Pang tại xã Không Lào huyện Phong Thổ	Duy trì 100 triệu	500	100	100	100	100	100
<b>3</b>	<i>Xây dựng 03 hồ sơ khoa học đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia</i>							
3.1	Tri thức dân gian về ẩm thực truyền thống Dân tộc Thái, xã Mường So, Phong Thổ		200	200				
3.2	Tri thức dân gian về y, dược học Dân tộc Dao huyện Tam Đường và Sìn Hồ		250		250			
3.3	Nghệ thuật múa Xòe dân tộc Hà Nhì huyện Mường Tè và Phong Thổ		250			250		
<b>4</b>	<i>Xây dựng bộ sưu tập hiện vật và phim tư liệu vùng văn hóa, các dân tộc cư trú thành cộng đồng phục vụ công tác trưng bày chuyên đề gắn với phát triển du lịch</i>							
4.1	Trang phục và trang sức; công cụ và sản phẩm nghề thủ công truyền thống; công cụ, dụng cụ thực hành phong tục và tín ngưỡng tốt đẹp của 13 dân tộc cư trú thành cộng đồng (Thái, Mông, Dao, Lào, Lự, Giáy, Kháng, Khơ Mú, Cống, Mảng, La Hủ, Hà Nhì, Si La)		4000	800	800	800	800	800
4.2	Tổ chức phục dựng, tái hiện và hoàn thiện phim tư liệu về: lễ hội, nghề thủ công, tri thức dân gian, phong tục tập quán, nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật trình diễn dân gian của 13 dân tộc cư trú thành cộng đồng, chợ phiên tiêu biểu và vùng văn hóa trên địa bàn toàn tỉnh	Tổng số 131 phim dân tộc học và ký sự	12000	2400	2400	2400	2400	2400

<b>II</b>	<b>MỤC TIÊU 2: Xây dựng 05 sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với phát triển du lịch cộng đồng</b>							
<b>1</b>	<b>Bảo tồn, phát triển bản Vàng Pheo xã Mường So, huyện Phong Thổ theo định hướng du lịch cộng đồng gắn với trải nghiệm bản sắc văn hóa tốt đẹp</b>							
<i>1.1</i>	<i>Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa gắn với du lịch</i>							
1.1.1	Truyền dạy nghề thủ công truyền thống (nghề dệt vải, chế tác đàn tính) tạo không gian và sinh hoạt văn hóa cho du khách trải nghiệm, thiết kế sản phẩm du lịch	(01 lớp/ngành x 02 nghề x 300 triệu)	600	600				
1.1.2	Truyền dạy văn hóa phi vật thể Nghệ thuật trình diễn dân gian (dân ca, dân vũ) phát triển đội văn nghệ	(01 lớp/loại hình x 02 loại hình x 300 triệu)	600		600			
1.1.3	Truyền dạy nâng cao chất lượng bảo tồn, phát huy ẩm thực; đồng thời bổ sung các thực đơn ẩm thực phù hợp với các đối tượng khách tiến tới xây dựng thương hiệu tri thức dân gian về ẩm thực dân tộc Thái Lai Châu	(01 lớp/ngành x 01 nghề x 300 triệu)	300			300		
1.1.4	Hỗ trợ thành lập câu lạc bộ bảo tồn văn hóa, văn nghệ dân gian dân tộc Thái	01 CLB x 50 học viên x 150 triệu đồng	150				150	
1.1.5	Khôi phục và duy trì thường niên lễ hội Gội đầu cuối năm “Áp hô chiêng”		600	200	100	100	100	100
1.1.6	Hỗ trợ bảo tồn kiến trúc nhà ở và công trình phụ trợ các hộ làm homestay đầu tư dịch vụ lưu trú đạt tiêu chuẩn đón khách	10 hộ x 50 triệu đồng/hộ	500					500
1.1.7	Cải tạo cảnh quan môi trường, không gian sinh hoạt xanh, sạch, đẹp, phù hợp với văn hóa truyền thống. Hỗ trợ các hộ dân di chuyển, bố trí hệ thống vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh		800	800				
<i>1.2</i>	<i>Hoạt động trải nghiệm bản sắc văn hóa gắn với du lịch</i>							

1.2.1	Hình thành không gian trải nghiệm: đánh bắt cá, bơi thuyền, sinh hoạt hàng ngày (ăn, ở, trò chơi, nghề...) theo văn hóa truyền thống	06 không gian x 50 triệu/không gian	300	300				
1.2.2	Cải tạo nhà văn hóa bản thành nhà truyền thống (bảo tàng thu nhỏ) theo kiến trúc truyền thống dân tộc Thái, có không gian tổ chức nghệ thuật trình diễn dân gian, du khách trải nghiệm, tìm hiểu di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (Nghệ thuật múa Xòe, Hát then đàn tính) và truyền thống dân tộc Thái; trưng bày, giới thiệu bản sắc văn hóa tốt đẹp, nông sản, ẩm thực, sản phẩm OCOP, quà tặng lưu niệm dân tộc Thái		1000					1000
1.2.3	Xây dựng hệ thống cổng chào, trạm đón tiếp theo văn hóa truyền thống dân tộc Thái		1500	1000	500			
1.2.4	Tăng cường công tác quảng bá thông qua việc sản xuất phim tổng quan, nghệ thuật trình diễn, lễ hội, nghề thủ công truyền thống;	04 phim quảng bá x 100 triệu/phim	400				400	
1.2.5	Xây dựng và cung cấp thông tin cho webservice riêng của bản		200				200	
<b>2</b>	<b>Bảo tồn, phát triển Bản Sin Suối Hồ, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ theo định hướng du lịch cộng đồng gắn với du lịch sinh thái, nông nghiệp</b>							
2.1	<i>Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa gắn với du lịch</i>							
2.1.1	Truyền dạy nghề thủ công truyền thống: nhuộm chàm, kỹ thuật vẽ voa văn trên vải bằng sáp ong, chế tác nhạc cụ (khèn, sáo, đàn môi)	(01 lớp/ngành x 02 nghề x 300 triệu)	600	600				
2.1.2	Truyền dạy nghệ thuật trình diễn dân gian (dân ca, dân vũ) gắn với phát triển đội văn nghệ	(01 lớp/loại hình x 01 loại hình x 300 triệu)	300		300			

2.1.3	Đa dạng các sản phẩm dịch vụ ăn uống, ngoài ẩm thực truyền thống còn bổ sung các thực đơn ẩm thực phù hợp với cá đối tượng khách	(01 lớp/loại hình x 01 loại hình x 300 triệu)	300			300		
2.1.4	Hỗ trợ thành lập câu lạc bộ bảo tồn văn hóa, văn nghệ dân gian dân tộc Mông	01 CLB x 50 học viên x 150 triệu đồng	150				150	
2.1.5	Hỗ trợ bảo tồn kiến trúc nhà ở và công trình phụ trợ các hộ làm homestay đầu tư dịch vụ lưu trú đạt tiêu chuẩn đón khách	10 hộ x 50 triệu đồng/hộ	500					500
2.1.6	Cải tạo nhà văn hóa bản thành nhà truyền thống (bảo tàng thu nhỏ), có không gian tổ chức nghệ thuật trình diễn dân gian, du khách trải nghiệm, tìm hiểu; trưng bày, giới thiệu bản sắc văn hóa tốt đẹp, nông sản, ẩm thực, sản phẩm OCOP, quà tặng lưu niệm dân tộc Mông; phát triển chợ phiên truyền thống gắn với không gian trải nghiệm bản sắc văn hóa tốt đẹp và đời sống sinh hoạt cộng đồng dân tộc Mông		1000					1000
2.2	<i>Du lịch sinh thái, nông nghiệp và công tác quảng bá</i>							
2.2.1	Quy hoạch, trồng các loại cây ăn trái ưa lạnh, gắn với văn hóa đồng bào dân tộc Mông: Sơn tra, đào, lê, mận....Tiếp tục phát triển cây hoa Lan vừa trở thành sản phẩm hàng hóa và thu hút khách tham quan (vườn địa Lan lớn, con đường địa Lan), cải tạo nâng cấp đường đến thác Trái tim, thác Sơn Bạc Mây		1500	500	500	500		
2.2.2	Tăng cường công tác quảng bá thông qua việc sản xuất phim tổng quan, nghệ thuật trình diễn, lễ hội, nghề thủ công truyền thống;	04 phim quảng bá x 100 triệu/phim	400				400	

2.2.3	Xây dựng và cung cấp thông tin cho websize riêng của bản		200				200	
<b>3</b>	<b>Bảo tồn, phát triển bản du lịch cộng đồng Sĩ Thâu Chải (dân tộc Dao), xã Hồ Thầu, huyện Tam Đường gắn với du lịch mạo hiểm (dù lượn, chinh phục đỉnh Putaleng)</b>							
3.1	<i>Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa gắn với du lịch</i>							
3.1.1	Truyền dạy nghề thủ công truyền thống (đan mũ lông đuôi ngựa, nghề mây tre đan) tạo không gian và sinh hoạt văn hóa cho du khách trải nghiệm, thiết kế sản phẩm du lịch	(01 lớp/ngành x 02 nghề x 300 triệu)	600	600				
3.1.2	Truyền dạy nghệ thuật trình diễn dân gian (dân ca, dân vũ) gắn với phát triển đội văn nghệ	(01 lớp/loại hình x 01 loại hình x 300 triệu)	300		300			
3.1.3	Truyền dạy tri thức dân gian về y dược học, tiến tới xây dựng hồ sơ khoa học trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia	(01 lớp/ngành x 01 nghề x 300 triệu)	300			300		
3.1.4	Đa dạng các sản phẩm dịch vụ ăn uống, ngoài ẩm thực truyền thống còn bổ sung các thực đơn ẩm thực phù hợp với cá đối tượng khách	(01 lớp/loại hình x 01 loại hình x 300 triệu)	300			300		
3.1.5	Hỗ trợ thành lập câu lạc bộ bảo tồn văn hóa, văn nghệ dân gian dân tộc Dao	01 CLB x 50 học viên x 150 triệu đồng	150				150	
3.1.6	Duy trì thường niên lễ hội Nhảy lửa	100 triệu/lễ hội x 01 lễ hội	500	100	100	100	100	100
3.1.7	Hỗ trợ bảo tồn kiến trúc nhà ở và công trình phụ trợ các hộ làm homestay đầu tư dịch vụ lưu trú đạt tiêu chuẩn đón khách	10 hộ x 50 triệu đồng/hộ	500					500

3.1.8	Xây dựng vườn thuốc nam và điểm tắm thuốc nam tạo thương hiệu sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe từ tri thức dân gian về y dược học	05 điểm x 60 triệu/điểm	300			300		
3.1.9	Cải tạo nhà văn hóa bản thành nhà truyền thống (bảo tàng thu nhỏ), có không gian tổ chức nghệ thuật trình diễn dân gian, du khách trải nghiệm, tìm hiểu; trưng bày, giới thiệu bản sắc văn hóa tốt đẹp, nông sản, ẩm thực, sản phẩm OCOP, quà tặng lưu niệm dân tộc Dao		1000					1000
3.1.10	Cải tạo cảnh quan môi trường, không gian văn hóa truyền thống như hàng rào cây xanh hoặc tường đá, cổng vào các hộ gia đình, trồng hoa, cây cảnh (hoa Lan) dọc đường nội bản, cây đặc trưng: đào chín sớm, sơn tra, móc...		1500	500	500	500		
3.2	<i>Công tác quản bá văn hóa truyền thống, tài nguyên thiên nhiên gắn với phát triển du lịch</i>							
3.2.1	Tăng cường công tác quảng bá thông qua việc sản xuất phim tổng quan, nghệ thuật trình diễn, lễ hội, nghề thủ công truyền thống;	04 phim quảng bá x 100 triệu/phim	400				400	
3.2.2	Xây dựng và cung cấp thông tin cho websize riêng của bản		200				200	
<b>4</b>	<b>Bảo tồn, phát triển bản Thăm (dân tộc Lự), xã Bản Hon, huyện Tam Đường gắn với du lịch sinh thái</b>							
4.1	<i>Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa gắn với du lịch</i>							
4.1.1	Truyền dạy nghề mây tre đan	(01 lớp/ngành x 300 triệu)	300	300				
4.1.2	Truyền dạy chế tác và sử dụng nhạc cụ (sáo mẹ, sáo con)	(01 lớp/loại hình x 01 loại hình x 300 triệu)	300		300			

4.1.3	Truyền dạy nghệ thuật trình diễn dân gian (dân ca, dân vũ)	(01 lớp/loại hình x 01 loại hình x 300 triệu)	300			300		
4.1.4	Đa dạng các sản phẩm dịch vụ ăn uống, ngoài ẩm thực truyền thống còn bổ sung các thực đơn ẩm thực phù hợp với cá đối tượng khách	(01 lớp/loại hình x 01 loại hình x 300 triệu)	300			300		
4.1.5	Duy trì thường niên Tết cơm mới	100 triệu/lễ hội x 01 lễ hội	500	100	100	100	100	100
4.1.6	Cải tạo nhà văn hóa bản thành nhà truyền thống (bảo tàng thu nhỏ), có không gian tổ chức nghệ thuật trình diễn dân gian, du khách trải nghiệm, tìm hiểu; trưng bày, giới thiệu bản sắc văn hóa tốt đẹp, nông sản, ẩm thực, sản phẩm OCOP, quà tặng lưu niệm dân tộc Lự		1000					1000
4.1.7	Hỗ trợ cải tạo kiến trúc nhà ở của một số hộ không phù hợp với kiến trúc truyền thống và hỗ trợ bảo tồn kiến trúc nhà ở và công trình phụ trợ các hộ làm homestay đầu tư dịch vụ lưu trú đạt tiêu chuẩn đón khách	10 hộ x 50 triệu đồng/hộ	500					500
4.1.8	Cải tạo cảnh quan môi trường, không gian văn hóa truyền thống như hàng rào cây xanh, cổng vào các hộ gia đình, di dời khu chăn nuôi, cải tạo hệ thống cấp nước sinh hoạt, thoát nước thải; cải tạo đường nội bản theo hướng thân thiện với môi trường.		1000	500	500			
4.2	<i>Công tác quản bá văn hóa truyền thống, tài nguyên thiên nhiên gắn với phát triển du lịch</i>							
4.2.1	Tăng cường công tác quảng bá thông qua việc sản xuất phim tổng quan, nghệ thuật trình diễn, lễ hội, nghề thủ công truyền thống;	04 phim quảng bá x 100 triệu/phim	400				400	

4.2.2	Xây dựng và cung cấp thông tin cho websize riêng của bản		200				200	
<b>5</b>	<b>Bảo tồn, phát triển bản San Thành, xã San Thành, Thành phố Lai Châu theo định hướng du lịch cộng đồng gắn với chợ phiên truyền thống và chợ đêm San Thành</b>							
5.1	<i>Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa gắn với du lịch</i>							
5.1.1	Truyền dạy nghề thủ công: làm giấy vải, tri thức ẩm thực truyền thống	(01 lớp/ngành x 02 nghề x 300 triệu)	600	600				
5.1.2	Truyền dạy kỹ thuật sử dụng nhạc cụ (Pí kéo)	(01 lớp/loại hình x 01 loại hình x 300 triệu)	300		300			
5.1.3	Truyền dạy nghệ thuật trình diễn dân gian (dân ca, dân vũ)	(01 lớp/loại hình x 01 loại hình x 300 triệu)	300			300		
5.1.4	Hỗ trợ thành lập câu lạc bộ bảo tồn văn hóa, văn nghệ dân gian dân tộc Giáy	01 CLB x 50 học viên x 150 triệu đồng	150				150	
5.1.5	Duy trì thường niên lễ hội Tú Tỷ	100 triệu/lễ hội x 01 lễ hội	500	100	100	100	100	100
5.1.6	Cải tạo nhà văn hóa bản thành nhà truyền thống (bảo tàng thu nhỏ), có không gian tổ chức nghệ thuật trình diễn dân gian, du khách trải nghiệm, tìm hiểu; trưng bày, giới thiệu bản sắc văn hóa tốt đẹp, nông sản, ẩm thực, sản phẩm OCOP, quà tặng lưu niệm dân tộc Giáy		1000					1000

5.1.7	Cải tạo cảnh quan môi trường, không gian văn hóa truyền thống như hàng rào đá dọc đường nội bản, cổng vào các hộ gia đình, di dời khu chăn nuôi, làm mới nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn, cải tạo không gian truyền thống, trồng hoa, cây cảnh dọc đường nội bản		1000	500	500			
5.2	<i>Phát huy chợ phiên và chợ đêm San Thàng và công tác quảng bá bản du lịch cộng đồng</i>							
5.2.1	Quy hoạch khu vực bày bán, giới thiệu nông sản và sản vật địa phương, sản phẩm văn hóa, nghề thủ công truyền thống tiêu biểu các dân tộc.		500					500
5.2.2	Tăng cường công tác quảng bá thông qua việc sản xuất phim tổng quan, nghệ thuật trình diễn, lễ hội, nghề thủ công truyền thống;	04 phim quảng bá x 100 triệu/phim	400				400	
5.2.3	Xây dựng và cung cấp thông tin cho webservice riêng của bản		200				200	
<b>III</b>	<b>MỤC TIÊU 3: Xây dựng 03 điểm trưng bày, giới thiệu sản phẩm văn hóa, nông sản gắn với các điểm tham quan, ngắm cảnh, check in trên cung đường quốc lộ 4D Sa Pa - Lai Châu</b>							
<b>1</b>	Điểm trưng bày, giới thiệu sản phẩm văn hóa, nông sản gắn với các điểm tham quan, ngắm cảnh, check in trên Điểm đỉnh đèo Ô Quý Hồ		2250	2250				
<b>2</b>	Điểm trưng bày, giới thiệu sản phẩm văn hóa, nông sản gắn với các điểm tham quan, ngắm cảnh, check in khu vực Điểm gần Cầu kính Rồng Mây		2250		2250			
<b>3</b>	Điểm trưng bày, giới thiệu sản phẩm văn hóa, nông sản gắn với các điểm tham quan, ngắm cảnh, check in Điểm đèo Giang Ma (Tam Đường – TP Lai Châu)		2500			2500		

<b>IV</b>	<b>MỤC TIÊU 4-5: Tốc độ tăng trưởng khách du lịch tăng 20%/năm; tổng doanh thu đạt 2.351,40 tỷ đồng và phân đầu xây dựng 01 bản du lịch cộng đồng tiêu biểu quốc gia, tiến tới được công nhận điểm du lịch cộng đồng ASEAN</b>							
<b>1</b>	<b>Hỗ trợ cơ sở hạ tầng, kỹ thuật phục vụ du lịch</b>							
1.1	Đầu tư hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn đến 05 điểm Văn hóa du lịch cộng đồng	05 biển/điểm x 05 điểm x 160 triệu đồng/biển	4000					4000
1.2	Hỗ trợ hệ thống thu gom, xử lý rác thải	200 triệu đồng/bản	1000		1000			
1.3	Hỗ trợ Xây nhà vệ sinh công cộng cho các bản văn hóa, du lịch cộng đồng	200 triệu đồng/1 nhà/điểm x 05 điểm	1000				1000	
1.4	Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị phục vụ dịch vụ homestay	10 hộ/bản x 05 bản x 10 triệu đồng/hộ	500	500				
1.5	Hỗ trợ 1 lần các hộ gia đình sản xuất sản phẩm lưu niệm du lịch (Tạo mẫu sản phẩm, công cụ, dụng cụ, nguyên vật liệu...)	03 nghề/bản x 05 bản x 20 triệu đ/hộ	300	300				
1.6	Hỗ trợ dàn dựng các tiết mục văn nghệ dân gian truyền thống phục vụ khách du lịch	180 triệu đồng/bản x 05 bản	900	180	180	180	180	180
<b>2</b>	<b>Công tác xúc tiến và quảng bá</b>							
2.1	Xây dựng phần mềm quản lý di sản nhằm bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp gắn với phát triển du lịch		4000	2000	2000			
2.2	Xây dựng ứng dụng du lịch thông minh trên smartphone		6000			3000	3000	
2.3	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quảng bá và xúc tiến du lịch như sử dụng mạng xã hội facebook, zalo, youtube, twitter, fanpage và các trang thông tin điện tử (website)... để thu hút khách du lịch, các doanh nghiệp lữ hành, các nhà đầu tư, xây dựng phim quảng bá du lịch		1000	200	200	200	200	200

2.4	Đón các đoàn FAM trip, Press Trip trong nước để giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch Lai Châu. Liên kết, phối hợp với Tổng cục Du lịch đón đoàn các đoàn FAM trip, Press Trip quốc tế đến với Lai Châu và vùng Tây Bắc nhằm giới thiệu, quảng bá sản phẩm du lịch Lai Châu ra thị trường quốc tế		1500	300	300	300	300	300
2.5	Tổ chức các sự kiện trong tỉnh (Tuần văn hóa du lịch, ngày hội văn hóa....)	01 cuộc/năm x 5 tỷ/cuộc		5000	5000	5000	5000	5000
2.6	Tham gia các sự kiện quảng bá sản phẩm du lịch Lai Châu tại Hà Nội		2000	2000				
2.7	Tham gia các sự kiện quảng bá sản phẩm du lịch Lai Châu tại Đà Nẵng		2500		2500			
2.8	Tham gia các sự kiện quảng bá sản phẩm du lịch Lai Châu tại Thành phố Hồ Chí Minh		3000			3000		
2.9	Tham gia các sự kiện quảng bá sản phẩm du lịch Lai Châu tại Cần Thơ		3500				3500	
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>110,200</b>	<b>24,230</b>	<b>22,480</b>	<b>21,730</b>	<b>20,680</b>	<b>21,080</b>